

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2011/TT-BTTTT

*Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2011***THÔNG TƯ****Quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp****Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp mới, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình, dưới đây gọi là Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức được cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật về báo chí; các đài phát thanh, đài truyền hình, đài phát thanh và truyền hình (sau đây gọi chung là tổ chức hoạt động

phát thanh, truyền hình) và các cơ quan chủ quản báo chí (sau đây gọi tắt là cơ quan chủ quản).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình gồm: Giấy phép hoạt động phát thanh; Giấy phép hoạt động truyền hình; Giấy phép sản xuất kênh chương trình phát thanh quảng bá; Giấy phép sản xuất kênh chương trình truyền hình quảng bá (sau đây gọi chung là Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá); Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt, Giấy phép sản xuất chương trình phụ.

2. Giấy phép hoạt động phát thanh là Giấy phép hoạt động báo nói gắn với sự ra đời của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình, quy định tôn chỉ, mục đích hoạt động của kênh chương trình phát thanh quảng bá đầu tiên của tổ chức được cấp giấy phép.

3. Giấy phép hoạt động truyền hình là giấy phép hoạt động báo hình gắn với sự ra đời của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình, quy định tôn chỉ, mục đích hoạt động của kênh chương trình truyền hình quảng bá đầu tiên của tổ chức được cấp giấy phép.

4. Giấy phép sản xuất kênh chương trình phát thanh quảng bá là Giấy phép quy định việc sản xuất kênh chương trình phát thanh quảng bá thứ hai trở đi của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình. Kênh chương trình phát thanh bao gồm các chương trình phát thanh.

5. Giấy phép sản xuất kênh chương trình truyền hình quảng bá là Giấy phép quy định việc sản xuất kênh chương trình truyền hình quảng bá thứ hai trở đi của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình. Kênh chương trình truyền hình bao gồm các chương trình truyền hình.

6. Kênh chương trình phát thanh, truyền hình quảng bá là các kênh chương trình phát thanh, truyền hình nhằm mục đích chủ yếu phát sóng cho mọi tổ chức, cá nhân tự do sử dụng mà không cố ý áp dụng các biện pháp kỹ thuật để quản lý, kiểm soát hoặc ràng buộc điều kiện đối với việc thu, xem tín hiệu phát thanh, truyền hình.

Điều 4. Thẩm quyền cấp giấy phép

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình, Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá theo quy định của pháp luật và quy định tại Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt theo quy định của pháp luật và quy định tại Thông tư này.

Điều 5. Hiệu lực của giấy phép

1. Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình có hiệu lực mười (10) năm kể từ ngày ký.

2. Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá có hiệu lực mười (10) năm kể từ ngày ký, nhưng không vượt quá thời hạn có hiệu lực của Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình của tổ chức được cấp phép.

3. Hiệu lực của Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt, chương trình phụ được ghi trực tiếp trong Giấy phép được cấp, nhưng không vượt quá hiệu lực của Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá của tổ chức được cấp phép.

4. Sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình, Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá có hiệu lực, tổ chức được cấp phép không hoạt động theo nội dung quy định trong giấy phép thì giấy phép được cấp không còn giá trị.

Chương II

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH, GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRUYỀN HÌNH

Điều 6. Điều kiện cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình

Tổ chức được cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình phải có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí như sau:

1. Điều kiện về nhân sự:

a) Người dự kiến bổ nhiệm tổng giám đốc, phó tổng giám đốc hoặc giám đốc, phó giám đốc, tổng biên tập, phó tổng biên tập phải đáp ứng những điều kiện sau:

Tốt nghiệp đại học trở lên;

Có trình độ lý luận chính trị cao cấp trở lên;

Có chứng chỉ nghiệp vụ quản lý báo chí của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Có Thẻ nhà báo đang còn hiệu lực do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp;

Không trong thời gian thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Có đủ nhân sự dự kiến để hình thành lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn và có đủ đội ngũ phóng viên, biên tập viên đã được cấp Thẻ nhà báo bảo đảm cho hoạt động sản xuất chương trình, kênh chương trình phát thanh, truyền hình.

c) Trường hợp sử dụng tiếng dân tộc hoặc tiếng nước ngoài để thể hiện nội dung chương trình phát thanh, truyền hình, lãnh đạo tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình hoặc người được lãnh đạo ủy quyền chịu trách nhiệm về nội dung chương trình phát thanh, truyền hình phải sử dụng thành thạo tiếng dân tộc hoặc tiếng nước ngoài đó; có đủ đội ngũ phóng viên, biên tập viên thành thạo tiếng dân tộc hoặc tiếng nước ngoài để bảo đảm việc sản xuất chương trình, kênh chương trình phát thanh, truyền hình.

2. Xác định rõ tên gọi của tổ chức dự kiến được cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình; mục đích hoạt động báo chí; tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ, ngôn ngữ thể hiện của kênh chương trình phát thanh, truyền hình quảng bá đầu tiên gắn với sự ra đời của tổ chức đó.

3. Phù hợp với quy hoạch phát triển phát thanh, truyền hình.

4. Đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính theo hồ sơ đề nghị cấp phép, bao gồm:

a) Có trụ sở ổn định bảo đảm hoạt động của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

b) Có đủ trang thiết bị bảo đảm hoạt động của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

c) Có đủ điều kiện tài chính bảo đảm mục tiêu hoạt động theo tôn chỉ, mục đích và phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển phát thanh, truyền hình.

5. Được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chứng nhận có đủ điều kiện để hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình và phù hợp với quy hoạch phát triển báo chí của địa phương đối với tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

6. Đối với các tổ chức có sử dụng tần số vô tuyến điện để phát sóng kênh chương trình phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện và quy hoạch truyền dẫn phát sóng phát thanh, truyền hình.

Điều 7. Hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp phép, gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình của cơ quan chủ quản (**Mẫu số 1**).

Trường hợp cơ quan chủ quản không phải là Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì phải có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí.

b) Bản sao có chứng thực quyết định thành lập tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

c) Đề án hoạt động của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình được cơ quan chủ quản phê duyệt, trong đó nêu rõ:

Tên gọi, biểu tượng, mục đích hoạt động báo chí của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

Tên gọi, biểu tượng, tôn chỉ, mục đích, ngôn ngữ thể hiện của kênh chương trình quảng bá gắn với sự ra đời của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

Nội dung, thời gian, thời lượng phát sóng chương trình của từng ngày trong một (01) tuần, thời lượng phát sóng chương trình mới trung bình trong một (01) ngày, khung chương trình dự kiến phát sóng trong một (01) tháng, đối tượng khán giả của kênh chương trình đó;

Năng lực sản xuất chương trình, gồm: cơ sở vật chất, nhân lực, tài chính (thể hiện bằng dự toán kinh phí hoạt động trong hai (02) năm của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình và nguồn lực tài chính đáp ứng được dự toán kinh phí này);

Quy trình sản xuất và quản lý nội dung kênh chương trình quảng bá;

Phương thức kỹ thuật phân phối kênh chương trình quảng bá;

Hiệu quả kinh tế, xã hội.

d) Sơ yếu lý lịch của người dự kiến là lãnh đạo tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình (**Mẫu số 2**);

đ) Danh sách dự kiến cán bộ lãnh đạo; phụ trách các phòng ban nghiệp vụ; phóng viên, biên tập viên của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình (**Mẫu số 3**);

e) Văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác nhận đủ điều kiện về trụ sở, trang thiết bị, nhân sự và các điều kiện khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương đối với tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Hồ sơ lập thành hai (02) bộ là bản chính nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

3. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình (**Mẫu số 5**). Trường hợp không cấp Giấy phép, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình

Khi thay đổi một trong những nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình đã cấp, tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình phải thực hiện thủ tục đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép đã cấp.

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị sửa đổi, bổ sung mục đích hoạt động báo chí, tôn chỉ, mục đích kênh chương trình quảng bá ghi trong Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình, gồm:

a) Bản sao có chứng thực Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình;

b) Đề án của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình thực hiện những nội dung thay đổi được cơ quan chủ quản phê duyệt;

c) Văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác nhận đủ điều kiện về trụ sở, trang thiết bị; nhân sự và các điều kiện khác theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với việc thay đổi mục đích hoạt động báo chí, tôn chỉ, mục đích kênh chương trình quảng bá đối với tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hồ sơ lập thành hai (02) bộ, một (01) bộ là bản chính, một (01) bộ là bản sao, nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình

(**Mẫu số 7**). Trường hợp không cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung khác ghi trong Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình, gồm:

a) Văn bản đề nghị nêu rõ lý do và nội dung đề nghị thay đổi của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình;

c) Văn bản chấp thuận đề nghị thay đổi của cơ quan chủ quản đối với các tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc các Bộ, Ngành.

Hồ sơ lập thành một (01) bộ là bản chính nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình (**Mẫu số 7**). Trường hợp không cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 9. Cấp lại Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình

1. Chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình hết hiệu lực, nếu muốn tiếp tục hoạt động, cơ quan chủ quản phải làm thủ tục đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp lại giấy phép.

2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình, gồm:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản;

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình hoặc quyết định thành lập đối với các tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình đã được thành lập trước ngày có hiệu lực của Thông tư này, nhưng chưa có Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình.

c) Đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình (**Mẫu số 1**);

d) Báo cáo đánh giá hoạt động phát thanh, truyền hình của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình.

Hồ sơ lập thành một (01) bộ là bản chính nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp lại Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình (**Mẫu số 1**). Trường hợp không cấp lại giấy phép, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

Chương III

CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT KÊNH CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG BÁ

Điều 10. Cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá phải là tổ chức đã được cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá, gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá có xác nhận của cơ quan chủ quản (**Mẫu số 4**);

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình;

c) Đề án sản xuất kênh chương trình quảng bá được cơ quan chủ quản phê duyệt, trong đó nêu rõ:

Tên gọi, biểu tượng, tôn chỉ, mục đích của kênh chương trình quảng bá;

Nội dung kênh chương trình quảng bá; thời gian, thời lượng phát sóng chương trình của từng ngày trong một (01) tuần; thời lượng phát sóng chương trình mới trung bình trong một (01) ngày; khung chương trình dự kiến phát sóng trong một (01) tháng, đối tượng khán giả;

Năng lực sản xuất chương trình, gồm: cơ sở vật chất, nhân lực, tài chính (thể hiện bằng dự toán kinh phí sản xuất kênh chương trình trong hai (02) năm và nguồn tài chính đáp ứng được dự toán kinh phí này);

Quy trình sản xuất và quản lý nội dung kênh chương trình quảng bá;

Phương thức kỹ thuật phân phối kênh chương trình quảng bá;

Hiệu quả kinh tế, xã hội.

Trường hợp đề nghị cấp giấy phép sản xuất nhiều kênh chương trình, phải làm đề án riêng đối với từng kênh chương trình cụ thể.

d) Danh sách dự kiến cán bộ lãnh đạo phụ trách các phòng, ban nghiệp vụ hoặc kênh chương trình; phóng viên, biên tập viên chịu trách nhiệm sản xuất kênh chương trình (**Mẫu số 3**);

đ) Văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác nhận đủ điều kiện về trụ sở, trang thiết bị, nhân sự và các điều kiện khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với việc sản xuất kênh chương trình quảng bá của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hồ sơ lập thành hai (02) bộ là bản chính nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá (**Mẫu số 6**). Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá được cấp cho từng kênh chương trình. Trường hợp không cấp giấy phép, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá

Khi thay đổi một trong những nội dung ghi trong Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá đã cấp, tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung giấy phép đã cấp.

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp phép sửa đổi, bổ sung tên chỉ, mục đích của kênh chương trình quảng bá áp dụng như hồ sơ, thủ tục cấp phép mới quy định tại Điều 10 của Thông tư này.

2. Hồ sơ đề nghị cấp phép sửa đổi, bổ sung các nội dung khác ghi trong Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá, gồm:

a) Văn bản đề nghị nêu rõ lý do và nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình;

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá;

c) Văn bản chấp thuận đề nghị sửa đổi, bổ sung của cơ quan chủ quản đối với các tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc các Bộ, Ngành.

3. Đối với trường hợp tăng thời lượng chương trình sản xuất, ngoài các yêu cầu về hồ sơ quy định tại khoản 2 của Điều này, phải có Đề án nêu rõ tên, nội dung chương trình tăng thêm, khung chương trình dự kiến phát sóng trong (01) tháng, việc tổ chức thực hiện thời lượng chương trình sản xuất tăng thêm.

Hồ sơ lập thành hai (02) bộ, một (01) bộ là bản chính, một (01) bộ là bản sao, nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sản xuất kênh chương trình truyền hình quảng bá (**Mẫu số 8**). Trường hợp không cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 12. Cấp lại Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá

1. Chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá hết hiệu lực, nếu muốn tiếp tục sản xuất kênh chương trình, Tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình phải làm thủ tục đề nghị cấp lại giấy phép.

2. Hồ sơ, thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá có xác nhận của cơ quan chủ quản (**Mẫu số 4**);

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá hoặc văn bản đã được cấp có thẩm quyền cho phép sản xuất kênh chương trình quảng bá;

Hồ sơ lập thành hai (02) bộ là bản chính nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử)

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xét cấp lại Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá. Trường hợp không cấp lại giấy phép, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 13. Cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt; Giấy phép sản xuất chương trình phụ

1. Tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình muốn sản xuất chương trình đặc biệt phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt.

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt, nêu rõ: Tên chương trình, mục đích sản xuất, thời lượng chương trình, nội dung chủ yếu, địa điểm thực hiện, thời gian phát sóng dự kiến, tên đơn vị thực hiện liên kết (nếu có).

b) Văn bản chấp thuận của cơ quan chủ quản đối với việc sản xuất chương trình đặc biệt của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc các Bộ, Ngành.

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt lập thành một (01) bộ là bản chính, nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính về Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.

Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử có trách nhiệm xét cấp Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt (**Mẫu số 9**). Trường hợp không cấp Giấy phép, Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử trả lời và nêu rõ lý do.

2. Tổ chức được cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình muốn sản xuất chương trình phụ phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá đối với việc tăng thêm chương trình.

Hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp phép thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Thông tư này.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 14. Ban hành kèm theo Thông tư này các mẫu sau**

1. Mẫu số 1: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình.
2. Mẫu số 2: Sơ yếu lý lịch của người dự kiến là lãnh đạo tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình.

3. Mẫu số 3: Danh sách dự kiến cán bộ lãnh đạo; cán bộ phụ trách các phòng, ban nghiệp vụ; phóng viên, biên tập viên của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình.

4. Mẫu số 4: Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá.

5. Mẫu số 5: Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình.

6. Mẫu số 6: Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá.

7. Mẫu số 7: Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình.

8. Mẫu số 8: Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá.

9. Mẫu số 9: Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011.

2. Cơ quan chủ quản và tổ chức được cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí và các quy định ghi trong Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình.

3. Mọi tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Thông tư này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, thu hồi giấy phép hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Các tổ chức đang hoạt động phát thanh, truyền hình trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư này trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày có hiệu lực của Thông tư này phải làm thủ tục đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình, Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 và Khoản 2 Điều 12 Thông tư này.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đài phát thanh, truyền hình, các tổ chức có liên quan có trách nhiệm thông báo với Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, điều chỉnh nội dung Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Lê Doãn Hợp

Mẫu số 1

**TÊN CƠ QUAN
CHỦ QUẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng.....năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH**

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Tên cơ quan chủ quản:.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

2. Mục đích hoạt động báo chí:.....

.....

3. Tên gọi tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:

- Địa chỉ trụ sở chính:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

4. Biểu tượng của tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:

.....

5. Nội dung đề nghị cấp phép:

5.1. Lĩnh vực hoạt động (*nêu rõ phát thanh hoặc truyền hình*):.....

.....

5.2. Tên kênh chương trình quảng bá (*chương trình gắn với sự ra đời của tổ chức hoạt động phát thanh truyền hình*):.....

.....

5.3. Biểu tượng của kênh chương trình/chương trình:.....

.....

5.4. Tôn chỉ, mục đích của kênh chương trình/*chương trình*:.....

.....

5.5. Ngôn ngữ thể hiện:.....

.....

5.6. Đối tượng phục vụ:.....

5.7. Thời gian phát sóng:.....

5.8. Thời lượng phát sóng:.....

5.9. Thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình trong một (01) ngày:

.....

5.10. Cấu tạo khung chương trình cơ bản (*nêu rõ các nội dung chủ yếu của kênh chương trình gồm thời lượng, tỷ lệ % trong tổng thời lượng phát sóng*):.....

.....

6. Địa điểm đặt phòng tổng không chế:.....

7. Phương thức truyền dẫn phát sóng (*nêu rõ tất cả các phương thức truyền dẫn phát sóng; đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn phát sóng*):.....

.....

8. Phạm vi phát sóng:.....

9. Đối với các tổ chức có sử dụng tần số vô tuyến điện cần nêu rõ các thông số kỹ thuật dự kiến sau:

+ Số lượng máy phát:.....

+ Ký mã hiệu máy phát:.....

+ Công suất của máy phát:.....

+ Tần số:.....

+ Độ cao cột anten:.....

+ Loại cột:.....

+ Địa điểm phát sóng:.....

10. Lãnh đạo tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình (*dự kiến*):

10.1. Tổng giám đốc/Giám đốc/Tổng biên tập:.....

10.2. Phó Tổng giám đốc/Phó Giám đốc/Phó tổng biên tập:.....

11. Kinh phí hoạt động:

- Kinh phí ban đầu:.....

- Kinh phí hoạt động thường xuyên:.....

+ Năm 1:.....

+ Năm 2:.....

(*cơ quan chủ quản*) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về báo chí và các quy định ghi trong giấy phép./.

**Xác nhận của UBND tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương**
(*Đối với trường hợp cơ quan chủ quản,
không phải là UBND tỉnh,
TP trực thuộc TW*)

**Người đứng đầu cơ quan chủ quản
đề nghị cấp phép**
(*Ký tên, đóng dấu*)

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3 x 4

SƠ YẾU LÝ LỊCH

**NGƯỜI DỰ KIẾN LÀ LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH**

- Tên tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình:.....
- Họ và tên khai sinh (*chữ in*):..... Nam, nữ.....
- + Họ và tên thường dùng:.....
- + Các bút danh:.....
- Chức vụ dự kiến:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Quê quán:.....
- Nơi ở hiện nay:.....
- Thành phần: Gia đình..... bản thân.....
- Dân tộc:..... Quốc tịch.....
- Tôn giáo:.....
- Đảng viên, Đoàn viên:.....
- Trình độ:.....
- + Văn hóa:.....
- + Chuyên môn (*Trên đại học, Đại học*):.....
- Trường học:.....
- Ngành học:.....
- Hình thức đào tạo (*chính quy, tại chức, đào tạo từ xa...*):.....
- Năm tốt nghiệp:.....
- + Chính trị (*cao cấp, cử nhân, trung cấp, sơ cấp*):.....
- + Ngoại ngữ (Ngoại ngữ nào, trình độ A, B, C):.....

- + Chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí:.....
- Ngày và nơi vào ngành báo chí:.....
- Chức danh báo chí hiện nay (*ghi rõ lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ*):.....
- Chức danh báo chí được đề nghị bổ nhiệm:.....

I. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

(*Ghi rõ thời kỳ học trường, lớp văn hóa, chính trị, ngoại ngữ, chuyên môn, kỹ thuật...*)

.....

.....

.....

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

(*Ghi rõ từng thời kỳ làm việc ở đâu*)

.....

.....

.....

III. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

(*Ghi rõ từng thời kỳ làm việc, chức danh, ở cơ quan báo chí nào*)

.....

.....

.....

IV. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

(*Hình thức cao nhất*)

.....

.....

V. LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan về những điều khai trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về lời khai của mình trước cơ quan quản lý và trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan chủ quản

Ngày... tháng.... năm.....

Thủ trưởng cơ quan chủ quản

(*Ký tên, đóng dấu*)

Ngày... tháng.... năm.....

Người khai ký tên

Mẫu số 3

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

..... Ngày... tháng... năm...

**DANH SÁCH DỰ KIẾN CÁN BỘ LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH,
PHỤ TRÁCH CÁC PHÒNG BAN NGHIỆP VỤ PHÒNG VIÊN, BIÊN TẬP VIÊN**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nam/nữ**	Năm sinh	Biên chế/ Hợp đồng***	Trình độ chuyên môn báo chí/ khác**** Hình thức đào tạo	Trình độ lý luận chính trị*****	Trình độ ngoại ngữ	Đảng viên/ Đoàn viên *****	Năm vào ngành báo chí	Điện thoại liên lạc	
											Phòng làm việc	Di động
1												
2												
3												
4												
...												

Người đứng đầu cơ quan chủ quản
(Ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

*Chức danh báo chí: phóng viên (PV); biên tập viên (BTV)

** Nam/Nữ: nam (Na); nữ (N)

*** Biên chế/Hợp đồng: biên chế (BC); hợp đồng (HĐ)

**** Trình độ chuyên môn báo chí/khác: Trên đại học (TĐH); Đại học (ĐH);
Dưới đại học (DĐH) (lưu ý: ghi rõ chuyên ngành đào tạo và hình thức đào tạo: chính
quy (CQ); tại chức (TC); khác (K)

***** Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp (CC); cử nhân (CN); trung cấp (T/C);
sơ cấp (SC)

***** Đảng viên (ĐA); Đoàn viên (ĐO)

Mẫu số 4

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.....năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
SẢN XUẤT KÊNH CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG BÁ**

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Tên gọi tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình

.....

- Trụ sở chính:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Số Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình:.....; cấp ngày:.....

2. Đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình (ghi rõ: phát thanh hoặc truyền hình):.....

.....

2.1. Tên kênh chương trình (hoặc chương trình):.....

.....

2.2. Biểu tượng kênh chương trình:.....

.....

2.3. Tôn chỉ, mục đích kênh chương trình (hoặc chương trình):.....

.....

2.4. Ngôn ngữ thể hiện:.....

.....

2.5. Đối tượng phục vụ:.....

.....

2.6. Thời gian phát sóng:.....

.....

2.7. Thời lượng phát sóng:.....

.....

2.8. Thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình trong 1 ngày:.....

.....

2.9. Cấu tạo khung chương trình cơ bản (*nêu rõ các nội dung chủ yếu của kênh chương trình hoặc chương trình gồm thời lượng, tỷ lệ % trong tổng thời lượng phát sóng*):.....

.....

3. Địa điểm đặt phòng tổng khống chế......

.....

4. Phương thức truyền dẫn phát sóng (*nêu rõ tất cả các phương thức truyền dẫn phát sóng; đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn phát sóng*):.....

.....

5. Phạm vi phát sóng:.....

.....

6. Đối với các tổ chức có sử dụng tần số vô tuyến điện cần nêu rõ các thông số kỹ thuật dự kiến sau:

+ Số lượng máy phát:.....

+ Ký mã hiệu máy phát:.....

+ Công suất của máy phát:.....

+ Tần số:.....

+ Độ cao cột anten:.....

+ Loại cột:.....

+ Địa điểm phát sóng:.....

7. Kinh phí hoạt động:

- Kinh phí ban đầu:.....

- Kinh phí hoạt động thường xuyên:.....

+ Năm 1:.....

+ Năm 2:.....

8. Người chịu trách nhiệm nội dung kênh chương trình:.....

(Tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình) xin cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về báo chí và các quy định ghi trong giấy phép./.

**Xác nhận của cơ quan
chủ quản**
(Ký tên đóng dấu)

**Người đứng đầu tổ chức hoạt động
phát thanh, truyền hình đề nghị cấp phép**
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GP-BTTTT

*Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20..***GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số.....ngày.....tháng...năm.... của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình của...;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử,

QUYẾT ĐỊNH:**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH THEO
CÁC NỘI DUNG SAU:**

1. Tên cơ quan chủ quản:.....

.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:..... Fax:.....

- Email:..... Website:.....

2. Tên tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình.....

.....

- Trụ sở chính:.....

- Điện thoại:..... Fax:.....

- Email:..... Website:.....

3. Biểu tượng:

4. Mục đích hoạt động báo chí:.....

.....

.....

5. Tên kênh chương trình:.....

5.1. Biểu tượng của kênh chương trình:.....

5.2. Tôn chỉ, mục đích kênh chương trình (hoặc chương trình):.....

.....

.....

5.3. Ngôn ngữ thể hiện:.....

.....

5.4. Đối tượng phục vụ:.....

.....

5.5. Thời gian phát sóng:.....

.....

5.6. Thời lượng phát sóng:.....

.....

5.7. Thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình trong một ngày:.....

.....

5.8. Cấu tạo khung chương trình cơ bản (*nội dung chủ yếu của kênh chương trình*)

.....

.....

6. Địa điểm đặt phòng tổng khống chế:.....

7. Phương thức truyền dẫn, phát sóng (nêu rõ tất cả các phương thức truyền dẫn, phát sóng; đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng):.....

.....

8. Phạm vi phát sóng:.....

.....

9. Lãnh đạo tổ chức hoạt động phát thanh - truyền hình:

9.1. Tổng giám đốc/Giám đốc/Tổng biên tập:.....

9.2. Các Phó Tổng giám đốc/Phó giám đốc/Phó Tổng biên tập:.....

10. Các quy định khác:.....

.....

11. Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình có hiệu lực trong mười (10) năm kể từ ngày ký.

12. Cơ quan chủ quản, tổ chức được cấp phép có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí; về tần số, truyền dẫn, phát sóng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và các quy định ghi trong Giấy phép này./.

BỘ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp phép;
- Cơ quan chủ quản của tổ chức được cấp phép;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- UBND, Sở TTTT tỉnh, TP trực thuộc TW (nếu tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);
- Lưu: VT, Cục QLPTTH&TTĐT.

Mẫu số 6**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GP-BTTTT

*Hà Nội, ngày.... tháng.... năm 20....***GIẤY PHÉP SẢN XUẤT KÊNH CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG BÁ****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số..... ngày..... tháng..... năm..... của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép sản xuất kênh chương trình của....;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử,

QUYẾT ĐỊNH:**CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT KÊNH CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG BÁ
THEO NHỮNG QUY ĐỊNH SAU:**

1..... (*Tên tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình*)

- Trụ sở chính:.....

- Điện thoại:.....
- Fax:.....
- Số Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình: ngày... tháng... năm.....

2. Tên kênh chương trình (hoặc chương trình):.....

2.1. Biểu tượng kênh chương trình:.....

2.2. Tôn chỉ, mục đích kênh chương trình:.....

2.3. Ngôn ngữ thể hiện:.....

2.4. Đối tượng phục vụ:.....

2.5. Thời gian phát sóng:.....

2.6. Thời lượng phát sóng:.....

2.7. Thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình trong một ngày:.....

2.8. Cấu tạo khung chương trình cơ bản (*nội dung chủ yếu của kênh chương trình*):.....

3. Địa điểm đặt phòng tổng khống chế:.....

4. Phương thức truyền dẫn phát sóng (*nêu rõ tất cả các phương thức truyền dẫn phát sóng; đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn phát sóng*):.....

5. Phạm vi phát sóng:.....

6. Người chịu trách nhiệm nội dung kênh chương trình:.....

7. Các quy định khác:.....

8. Thời hạn Giấy phép: (*Giấy phép sản xuất kênh chương trình có hiệu lực mười (10) năm kể từ ngày ký, nhưng không vượt quá thời hạn có hiệu lực của Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình*).

9. Cơ quan chủ quản, tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình được cấp phép có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí, về tần số, truyền dẫn, phát sóng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và các quy định ghi trong Giấy phép./.

BỘ TRƯỞNG

(*Ký tên và đóng dấu*)

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp phép;
- Cơ quan chủ quản;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- UBND, Sở TTTT tỉnh, TP trực thuộc TW (nếu tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);
- Lưu: VT, Cục QLPTTH&TTĐT.

Mẫu số 7**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.../GP-BTTTT

*Hà Nội, ngày... tháng... năm 20..***GIẤY PHÉP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số..... ngày..... tháng.... năm..... của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình;

Căn cứ Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số..... ngày..... tháng..... năm... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho (đài phát thanh - truyền hình);

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình của....;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử,

QUYẾT ĐỊNH:**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH,
TRUYỀN HÌNH THEO NHỮNG QUY ĐỊNH SAU:****1. Tên cơ quan chủ quản:.....**

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:..... Fax:.....

2. Tên tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:.....

.....

- Trụ sở chính:.....

- Điện thoại:..... Fax:.....

3. Các nội dung sửa đổi, bổ sung:.....

.....

4. Các quy định khác:.....

.....

5. Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình có hiệu lực từ ngày ký và có thời hạn theo Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số.....ngày..... tháng..... năm.....

6. Giấy phép sửa đổi, bổ sung này là bộ phận không tách rời của Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số..... ngày..... tháng.... năm.... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho.....

Các nội dung khác của Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số..... ngày..... tháng.... năm.... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho..... vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

7. Cơ quan chủ quản, tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình được cấp phép có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí, về tần số, truyền dẫn, phát sóng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và các quy định ghi trong Giấy phép./.

BỘ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp phép;
- Cơ quan chủ quản;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- UBND, Sở TTTT tỉnh, TP trực thuộc TW (nếu tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);
- Lưu: VT, Cục QLPTTH&TTĐT.

Mẫu số 8**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GP-BTTTT

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20.....

**GIẤY PHÉP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số..... ngày.....tháng.....năm.....của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình;

Căn cứ Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá số..... ngày..... tháng..... năm... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho....;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá của....;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử,

QUYẾT ĐỊNH:**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP SẢN XUẤT KÊNH CHƯƠNG TRÌNH
QUẢNG BÁ THEO NHỮNG QUY ĐỊNH SAU:**

1. (Tên tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình)

- Trụ sở chính:.....
- Điện thoại:.....
- Fax:.....
- Số Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình:... ngày... tháng... năm...
- Số Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá:....; Cấp ngày:.....

2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung:.....

.....

.....

.....

3. Các quy định khác:.....

.....

4. Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá có hiệu lực từ ngày ký và có thời hạn theo Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá số... ngày... tháng... năm...

5. Giấy phép sửa đổi, bổ sung này là bộ phận không tách rời của Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá số..... ngày..... tháng..... năm.... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho.....

Các nội dung khác của Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá số..... ngày..... tháng..... năm.... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho.... vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

6. Cơ quan chủ quản, tổ chức được cấp phép có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí, về tần số, truyền dẫn, phát sóng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và các quy định ghi trong Giấy phép./.

BỘ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp phép;
- Cơ quan chủ quản;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- UBND, Sở TTTT tỉnh, TP trực thuộc TW (nếu tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);
- Lưu: VT, Cục QLPTTH&TTĐT.

Mẫu số 9

**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG
CỤC QL PHÁT THANH,
TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN
ĐIỆN TỬ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20...

Số:..../GP-PTTH&TTĐT

GIẤY PHÉP SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 37/2008/QĐ-BTTTT ngày 13 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;

Căn cứ Thông tư số.....ngày.....tháng.....năm.....của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp Giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình;

Căn cứ Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số.... ngày..... tháng..... năm... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho...;

Căn cứ Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá số.... ngày.... tháng... năm... của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho...;

Theo hồ sơ đề nghị cấp giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt của...;

QUYẾT ĐỊNH:**CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT THEO NHỮNG QUY ĐỊNH SAU:**

1. *(Tên tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình)*

- Trụ sở chính:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số:.....; Cấp ngày:.....;

- Giấy phép sản xuất kênh chương trình quảng bá số:.....; Cấp ngày:.....;

2. **Tên chương trình:**.....

.....

3. **Nội dung chủ yếu:**.....

.....

4. **Ngôn ngữ thể hiện:**.....

.....

5. **Thời lượng phát sóng:**.....

.....

6. **Địa điểm thực hiện:**.....

.....

7. **Thời gian phát sóng dự kiến:**.....

.....

8. **Đối tác/đơn vị liên kết (nếu có):**.....

.....

9. **Phương thức truyền dẫn phát sóng (nêu rõ tất cả các phương thức truyền dẫn phát sóng; đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn phát sóng):**.....

.....

10. **Phạm vi phát sóng:**.....

.....

11. Người chịu trách nhiệm nội dung chương trình:

12. Các quy định khác:.....

.....
13. Giấy phép sản xuất chương trình đặc biệt có hiệu lực đến hết ngày.... tháng.... năm.....

14. Cơ quan chủ quản, tổ chức được cấp phép có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí; về tần số, truyền dẫn, phát sóng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và các quy định ghi trong Giấy phép./.

CỤC TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp phép;
- Cơ quan chủ quản;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Công an;
- UBND, Sở TTTT tỉnh, TP trực thuộc TW (nếu tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);
- Lưu: VT, Cục QLPTTH&TTĐT.